

# TỘI PHẠM THAM NHƯNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI HIỆN NAY

Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đạt được những thành tựu nhất định, tuy nhiên trong những năm qua cũng bộc lộ rõ những khuyết tật. Chính động lực lợi nhuận đã tạo môi trường thuận lợi cho các tội phạm kinh tế, tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại phát triển. Tội phạm tham nhũng ở Việt Nam là một hiện tượng xã hội cộng sinh và gắn liền với các khuyết tật của nền kinh tế thị trường trong thời kỳ mở cửa, hội nhập, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế xã hội. Trong chuyên đề này chúng tôi xin đề cập thực trạng hoạt động tham nhũng và một số dấu hiệu nhận biết về tham nhũng trong phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

## I. THỰC TRẠNG THAM NHƯNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

### 1. Tình hình hoạt động tội phạm tham nhũng

*Về xâm phạm sở hữu:*

Qua đấu tranh chống các tội phạm và hành vi xâm phạm sở hữu, cho thấy nổi lên một số tình hình sau:

- *Tham nhũng trong lĩnh vực ngân hàng* vẫn tiếp tục xảy ra phức tạp nghiêm trọng. Tình trạng lừa đảo, tham ô, có ý làm trái, thiếu tinh thần trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng tại các Ngân hàng thương mại quốc doanh, ngân hàng thương mại cổ phần trên khắp cả nước, nhưng tập trung chủ yếu ở địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như: Nam Đô, Eximbank, Đại Nam, Việt Hoa, chi nhánh Ngân hàng Công thương, Ngân hàng Ngoại thương... dẫn đến các ngân hàng mất khả năng chi trả hàng ngàn tỷ đồng. Đáng chú ý là tình trạng một bộ phận cán bộ lãnh đạo, nhân viên các ngân hàng thương mại bị thoái hoá biến chất được các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh móc nối, đã cho vay sai nguyên tắc, vượt quá khả năng thanh toán của doanh nghiệp. Thậm chí thông đồng với đối tượng vay xây dựng hồ sơ thế chấp không hợp lệ để nhận quà cáp biếu xén. Một số khác lợi dụng vay tiền để chơi cờ bạc, xỏ số, số đề hoặc cho vay lại với lãi suất cao hơn, dẫn đến bị đối tượng lừa đảo thất thoát tài sản của Nhà nước và của nhân dân.

- Trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai nổi lên vẫn là cấp đất, bán đất, chuyển nhượng đất sai nguyên tắc, gây thiệt hại nghiêm trọng tài sản của Nhà nước. Qua các vụ án được phát hiện, điều tra, khám phá cho thấy tình trạng mua bán, chuyển nhượng đất đai nhà xưởng, cấp giấy phép sử dụng đất không đúng thẩm quyền, sử dụng đất sai mục đích, lấn chiếm đất công, lấn chiếm hành lang bảo vệ đê điều, đường sắt, đường bộ, đường ống dẫn xăng dầu... không chỉ xảy ra ở các thành phố, tỉnh mà đã xảy ra ở cấp huyện, thị xã, xã phường, ở những khu vực đền bù, giải toả di dân để xây dựng các khu công nghiệp, đường giao thông như quốc lộ 1, quốc lộ 5... gây bất bình trong nhân dân dẫn đến tình trạng khiếu kiện, gây mất ổn định an ninh, trật tự ở một số tỉnh, thành phố như Hải Phòng, Hà Nam, Nghệ An...

- Trong lĩnh vực Lâm nghiệp: mặc dù Thủ tướng Chính phủ đã có các Chỉ thị 286/CT-TTg và 287/CT-TTg về việc tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ phát triển, đóng cửa rừng, cấm xuất khẩu sản phẩm lâm sản, song tình trạng phá rừng, khai thác gỗ trái phép vẫn xảy ra rất nghiêm trọng ở nhiều tỉnh như Bình Thuận, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Quảng Ninh, Lào Cai... Hàng chục ngàn m<sup>3</sup> gỗ đã bị khai thác trái phép và kéo theo là tình trạng xuất lậu gỗ xẻ, nhất là gỗ quý hiếm như Pơ mu vẫn xảy ra. Đối tượng vi phạm chủ yếu là: các đối tượng ngoài xã hội thông đồng, móc ngoặc với cán bộ kiểm lâm, các Công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, tư thương tổ chức thành các nhóm nhỏ, trang bị các loại vũ khí như súng, lựu đạn, dao, gậy vào các khu rừng cấm, khu rừng có nhiều gỗ quý ở vùng sâu vùng xa để khai thác, vận chuyển gỗ trái phép. Khi bị phát hiện bọn lâm tặc chống trả quyết liệt làm cho lực lượng kiểm tra, kiểm soát bị thương, có đồng chí hy sinh. Thậm chí chúng còn tổ chức cướp lại số gỗ bị tịch thu. Theo báo cáo của Cục Kiểm lâm nhân dân (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) mỗi năm lực lượng kiểm lâm đã phát hiện và bắt giữ trên 40.000 vụ khai thác vận chuyển và tiêu thụ gỗ trái phép. Quá trình thực hiện các chương trình 327, mỗi năm Chính phủ phải chi khoảng 500 tỷ đồng, đã xảy ra tình trạng sử dụng vốn sai mục đích gây thất thoát hàng chục tỷ đồng trồng mới, khai không diện tích chăm sóc và bảo vệ rừng.

- Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu: Nổi lên vẫn là lợi dụng những sơ hở trong cơ chế xuất nhập khẩu để làm sai nguyên tắc, buôn bán quota, cho tư nhân và các doanh nghiệp ngoài quốc doanh lợi dụng núp bóng hoặc làm dịch vụ để

hưởng hoa hồng. Nhiều doanh nghiệp có chức năng xuất nhập khẩu, do buôn bán lòng vòng dẫn đến thua lỗ như vụ Công ty TNHH Tân Trường Sanh, Công ty TNHH Kim Lợi (thành phố Hồ Chí Minh), v.v... Một số Tổng công ty kinh doanh lâm sản, các doanh nghiệp được phép xuất nhập khẩu trực tiếp khi được cấp quota đã bán lại giấy phép cho các doanh nghiệp tư nhân tạo điều kiện cho các doanh nghiệp này móc nối với cán bộ Hải quan, núp bóng kinh doanh trái phép, trốn thuế, gian lận thương mại để thu lợi bất chính xảy ra khá phổ biến.

- *Tình trạng cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế* lợi dụng những sơ hở thiếu sót trong công tác kiểm tra, kiểm soát để tham ô, sử dụng sai mục đích vốn cấp cho các chương trình kinh tế xã hội (như chương trình định canh định cư, viện trợ nhân đạo, bảo hiểm y tế, giáo dục, Chương trình 120...) xảy ra ở hầu hết các địa phương. Mặc dù thiệt hại không lớn nhưng va chạm trực tiếp đến quyền lợi của số đông quần chúng nhân dân lao động, xử lý chưa nghiêm, dẫn đến quần chúng thiếu tin tưởng cán bộ địa phương, cơ sở vào các chính sách của Đảng và Nhà nước.

- *Trong xây dựng cơ bản*: Tham ô tài sản Nhà nước xảy ra nghiêm trọng dưới các hình thức lợi dụng đấu thầu xét thầu để nhận quà biếu, sau khi trúng thầu lại bán công trình cho các bên B, B'... để hưởng lợi nhuận, thông đồng A và B dàn dựng đấu thầu với hình thức “*quân xanh, quân đỏ*”. Một số đối tượng lợi dụng chức vụ, quyền hạn đã cố ý làm trái các nguyên tắc quản lý kinh tế để tham ô tài sản Nhà nước, với các thủ đoạn: lợi dụng việc mua bán vật tư, thiết bị, tự ý khai khống, nâng giá, mua hoá đơn tài chính phát hành tại nơi khác để hưởng chênh lệch, trích lập quỹ trái phép, dẫn đến thất thoát lớn tài sản của Nhà nước. Hầu hết các công trình xây dựng trọng điểm của Nhà nước đến nay đều không quyết toán được, do có những hiện tượng tiêu cực nêu trên.

- *Tham nhũng tại địa bàn nông thôn diễn phức tạp*: Tuy những vụ tham nhũng số tiền không lớn so với các lĩnh vực khác, nhưng nó gắn liền với quyền lợi của đa số người nông dân lao động. Do các cấp, các ngành trong đó có lực lượng Công an chưa có biện pháp xử lý, đấu tranh kịp thời một số phần tử xấu kích động, tạo ra sự phức tạp thêm về an ninh trật tự ở địa bàn nông thôn dẫn đến khiếu kiện kéo dài, một số nơi đã xảy ra biểu tình chống đối lại chính quyền địa phương, gây rối trật tự công cộng như ở Thái Thụy (Thái Bình), Giao Thủy (Nam Định), Quảng Bị (Hà Tây)...

- Trong lĩnh vực hợp tác liên doanh với nước ngoài: đã phát hiện một số đối tác nước ngoài do năng lực tài chính hạn chế nên khi nhận được giấy phép hoạt động đã không có vốn góp vào liên doanh hoặc bán cho đối tác khác. Bên cạnh đó, đã xuất hiện một số liên doanh làm ăn thua lỗ, trốn thuế kinh doanh trái phép. Một số liên doanh nước ngoài hoạt động cầm chừng tạo lỗ giả để phá sản sau chuyển hình thức Công ty 100% vốn nước ngoài; khai tăng các chi phí đào tạo, quảng cáo; thậm chí hạch toán cho cả công ty mẹ ở nước ngoài. Một số xí nghiệp, công ty liên doanh do khó khăn tài chính ở phía nước ngoài đã tạm ngừng hoạt động, trong đó có 2 chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Tội phạm kinh tế trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh: xảy ra khá phức tạp, nổi lên vẫn là do thiếu vốn, thiếu kinh nghiệm và lợi dụng những sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của các ngành chức năng, những sơ hở của hệ thống pháp luật liên quan để thành lập các “công ty con”, “công ty ma”, “công ty vệ tinh” làm ăn chộp giật, lừa đảo của ngân hàng, các doanh nghiệp khác và nhân dân lao động gây thiệt hại hàng ngàn tỷ đồng. Móc nối với cán bộ có trách nhiệm trong các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước để giành giật hợp đồng kinh tế, ăn chia % lợi nhuận, moi rút vật tư quý hiếm, mua đi bán lại.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, Bộ Công an từ năm 1992 đến nay, lực lượng Cảnh sát nhân dân toàn quốc đã phát hiện điều tra, xử lý trên 3.000 vụ án kinh tế thuộc lĩnh vực kinh tế ngoài quốc doanh, gây thiệt hại khoảng 15.000 tỷ đồng. Trong các vụ án kinh tế nổi lên là tội lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản, buôn lậu, kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, làm hàng giả. Đặc biệt là thủ đoạn thành lập doanh nghiệp không tổ chức sản xuất kinh doanh, mua hoá đơn VAT của cơ quan thuế rồi bán toàn bộ hoá đơn thu lợi nhuận lớn, sau đó giải tán Công ty hoặc chuyển đi nơi khác. Qua kiểm tra, Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh tổng kết 2 năm thực hiện Luật doanh nghiệp có 870/27.000 doanh nghiệp không còn tồn tại ở nơi đăng ký trụ sở chính.

*Về buôn lậu và tội phạm kinh tế khác:*

Nổi lên là bọn buôn lậu hoạt động có tổ chức, đường dây chặt chẽ, sử dụng trang thiết bị hiện đại và lợi dụng sơ hở trong công tác đấu tranh, phòng ngừa của các ngành, các cấp để hoạt động ngày một mạnh. Hoạt động buôn lậu diễn

ra trên tất cả các địa bàn, nhất là đối tượng buôn lậu chuyên nghiệp cấu kết với bọn xấu trong các cơ quan Nhà nước hoạt động mạnh ở các thành phố, thị xã, vùng giáp biên giới, ven biển, sân bay, nhà ga và trên các tuyến giao thông khác. Thời gian gần đây các cơ quan chức năng phát hiện một số nhân viên chuyên ngành hàng không lợi dụng các đường bay quốc tế để buôn lậu hoặc vận chuyển giúp các đối tượng buôn lậu những mặt hàng mỹ phẩm cao cấp, điện thoại di động, ngoại tệ và cả ma túy từ Việt Nam ra nước ngoài (chủ yếu là sân bay Tân Sơn Nhất ở thành phố Hồ Chí Minh). Tình trạng một số tư thương núp bóng thương binh để buôn lậu hoặc vận chuyển hàng nhập lậu, hình thức chủ yếu là thuê thương binh áp tải, đăng ký phương tiện vận tải mang tên các xí nghiệp thương binh nặng.

Tình hình kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế nổi lên rất nghiêm trọng. Đáng chú ý là nhiều cơ quan, đơn vị Nhà nước, doanh nghiệp ngoài quốc doanh, tư nhân trốn lậu thuế rất lớn. Các hành vi trốn lậu thuế hàng nhiều hình thức, thủ đoạn, có sự thông đồng tiếp tay của một bộ phận nhân viên có trách nhiệm của Nhà nước. Ngoài ra là tình trạng một số công ty nước ngoài thông đồng với kẻ xấu thoái hóa biến chất người Việt Nam hạ giá trên hóa đơn nhập hàng, máy điện tử trốn thuế. Điển hình như vụ Công ty điện lực trốn thuế 24 tỷ đồng...

Tình trạng trốn thuế doanh thu, thuế lợi tức như khai thấp doanh thu, doanh số bán hàng với số lượng lớn xảy ra khá phổ biến cả ở các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp ngoài quốc doanh, xí nghiệp liên doanh với nước ngoài, trong đó nổi lên là một số doanh nghiệp, lợi dụng việc quản lý lỏng lẻo của các cơ quan chức năng, cho người nước ngoài núp bóng để kinh doanh trái phép. Gần đây nổi lên tình trạng khai khống, quay vòng hàng xuất để thoát thu thuế VAT, gây thất thoát hàng nghìn tỷ đồng cho Nhà nước.

Tình hình sản xuất, buôn bán hàng giả đang là mối lo ngại của các doanh nghiệp và nhân dân. Hàng giả gồm đủ loại nhưng chủ yếu là rượu, nước giải khát, thuốc lá, phân bón, thuốc trừ sâu, kẹo bánh, vật liệu xây dựng và đáng chú ý là cả máy nông nghiệp, hàng điện tử... Đối tượng làm và buôn bán hàng giả chủ yếu là tư nhân kinh doanh buôn bán, nhưng cũng có một số cơ quan, đơn vị Nhà nước tham gia như cho thuê, mượn mặt bằng sản xuất, tiêu thụ hàng giả, tuồn vật tư, thiết bị, nhãn hiệu, công nghệ ra ngoài cho tư thương lợi dụng. Ngoài hàng giả thông thường như vậy còn có tiền giả, thu chuyển tiền giả... Mặt

khác còn xuất hiện tình trạng người nước ngoài vào Việt Nam thông đồng móc ngoặc sản xuất, tiêu thụ hàng giả, điển hình như vụ Nhà máy thuốc lá Thanh Hoá, Khánh Hoà làm thuốc lá Marlboro giả bị Cảnh sát quốc tế phát hiện.

Theo thống kê của Bộ Công an từ năm 1990 - 2002, cả nước phát hiện 39.390 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 10.288.797 triệu đồng và 186.875 vụ tội phạm kinh tế khác thu giữ hàng hoá trị giá 4.039.907 triệu đồng. Cụ thể là:

Năm 1990 phát hiện 6.582 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 151.907 triệu đồng và 7.002 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 151.907 triệu đồng.

Năm 1991 phát hiện 7.389 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 107.147 triệu đồng và 13.675 vụ tội phạm kinh tế khác thu giữ hàng hoá trị giá 132.743 triệu đồng.

Năm 1992 phát hiện 5.155 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 160.853 triệu đồng và 20.096 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 187.501 triệu đồng.

Năm 1993 phát hiện 3.203 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 355.692 triệu đồng và 20.748 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 362.696 triệu đồng.

Năm 1994 phát hiện 2.397 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 411.243 triệu đồng và 21.228 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 464.462 triệu đồng.

Năm 1995 phát hiện 1.943 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 300.781 triệu đồng và 20.573 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 412.167 triệu đồng.

Năm 1996 phát hiện 2.270 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 816.776 triệu đồng và 12.376 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 463.714 triệu đồng.

Năm 1997 phát hiện 2.242 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 2.038.420 triệu đồng (chưa kể thiệt hại vụ EPCO-Minh Phụng) và 8.738 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 299.454 triệu đồng.

Năm 1998 phát hiện 2.302 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 1448.700 triệu đồng và 13.161 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 509.229 triệu đồng.

Năm 1999 phát hiện 1 669 vụ xâm phạm sở hữu gây thiệt hại 1.568. 405 triệu đồng và 14.281 vụ tội phạm kinh tế khác thu giữ hàng hoá trị giá 423.406 triệu đồng.

Năm 2000 phát hiện 1390 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 1.183.108 triệu đồng và 10.461 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 152.432 triệu đồng.

Năm 2001 phát hiện 1420 vụ xâm phạm sở hữu, gây thiệt hại 607.257 triệu đồng và 10.461 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ tài sản trị giá 272.269 triệu đồng.

Năm 2002 phát hiện 14.738 vụ xâm phạm sở hữu gây thiệt hại 1.138.418 triệu đồng và 13.310 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ tài sản trị giá 244.657 triệu đồng.

Năm 2003 phát hiện 794 vụ xâm phạm sở hữu, thiệt hại 885.582 triệu đồng và 9.224 vụ tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 314.161 triệu đồng.

Năm 2004, phát hiện, điều tra 7937 vụ tội phạm kinh tế. Trong đó có 802 vụ xâm phạm sở hữu, thiệt hại 946.566 triệu đồng, thu hồi 81.032 triệu đồng; 7135 vụ buôn lậu, buôn bán hàng cấm và tội phạm kinh tế khác, thu giữ hàng hoá trị giá 119.060 triệu đồng, truy thu, phạt thuế 34.897 triệu đồng.

Năm 2005 phát hiện, bắt giữ, xử lý hơn 1.000 vụ tội phạm xâm phạm sở hữu và hơn 10.000 vụ tội phạm kinh tế, thu giữ tài sản trị giá hơn 819 tỷ đồng.

## **2. Nguyên nhân của tình hình tội phạm tham nhũng ở nước ta**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan:**

- Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, mở cửa các thành phần kinh tế phát triển mạnh nhưng lại thiếu vốn để hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong khi đó các chính sách về kinh tế, cơ chế công tác quản lý cán bộ còn nhiều bất cập, đã bộc lộ những sơ hở, thiếu sót trong quản lý, điều hành, kiểm tra giám sát. Có khoảng 30- 50% doanh nghiệp Nhà nước làm ăn cầm chừng hoặc thua lỗ. Các doanh nghiệp ngoài quốc doanh phát triển nhanh, đa dạng, song vốn thấp (tính trung bình 165 triệu đồng/doanh nghiệp) hoạt động chủ yếu là kinh doanh dịch vụ thương mại. Các chủ trương chính sách hiện pháp quản lý của Nhà nước về phát triển loại hình doanh nghiệp ngoài quốc doanh chưa theo kịp được với tình hình thực tế, các doanh nghiệp hoạt động không có sự quản lý kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước, công tác kiểm tra, giám sát còn nhiều sơ hở thiếu sót,

những nguyên nhân trên lại chậm được sửa đổi, bổ sung đã tạo điều kiện cho bọn tội phạm hoạt động.

- Tệ tham nhũng, buôn lậu, nạn cờ bạc xô số, số đề xảy ra ở Việt Nam trong những năm qua đã ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình phát sinh, phát triển tội phạm. Nhiều người, trong đó có một số cán bộ lãnh đạo của các doanh nghiệp với ảo vọng làm giàu nhanh chóng bằng mọi thủ đoạn, đã cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế để tham ô, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước, một số khác vay tiền của ngân hàng để sản xuất kinh doanh hoặc chơi cờ bạc, số đề nhưng do làm ăn thua lỗ dẫn đến có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và công dân.

- Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính, một số nước trong khu vực Đông Nam Á có chủ trương cắt giảm chi tiêu và đẩy bớt hàng tiêu dùng sang nước khác. Những mặt hàng này (nhiều nhất là điện tử, điện dân dụng) chủ yếu từ Thái Lan, Hồng Kông, Đài Loan sang, đã thâm nhập nhiều vào các tỉnh phía Nam, với lãi suất cao và giá rẻ thấp hơn hàng do Việt Nam sản xuất từ 15-20% đã lôi kéo tư thương buôn lậu, giá hàng hoá rẻ thu hút người tiêu dùng gây ảnh hưởng đến sản xuất trong nước.

- Phía Trung Quốc có chủ trương thanh lý các lô hàng lậu nhập từ Nhật về như xe đạp, xe máy, tủ lạnh, máy điều hoà nhiệt độ, máy giặt, đồ điện tử với điều kiện phải tái xuất, khi bán phải nộp lệ phí cho cơ quan biên mậu địa phương. Khách mua chủ yếu là người Việt Nam, buôn lậu bằng đường biển, điểm dỡ hàng là khu vực Thanh Hoá, Nghệ An, chủ yếu là cập cảng Cửa Lò. Trước mặt hàng nhập vào Việt Nam từ Trung Quốc là hàng cũ của Nhật Bản, trong đó lẫn cả hàng do Trung Quốc sản xuất, tiến tới có thể chỉ còn là hàng Trung Quốc sản xuất giả nhãn mác của hàng hoá Nhật Bản nhằm tạo thị trường tiêu thụ để duy trì sự tăng trưởng của khu vực kinh tế địa phương.

- Ở các nước như Lào và Campuchia thị trường tiêu thụ hàng hoá hạn chế, cùng với chính sách mở cửa riêng của họ, đã trở thành những điểm trung chuyển hàng lậu vào nước ta.

- Xu hướng quốc tế hoá tội phạm đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tội phạm kinh tế ở Việt Nam trong những năm qua. Nhiều doanh nghiệp Việt Nam mở L/C mua bán hàng trả chậm thông qua bảo lãnh của ngân hàng đã bị phía nước ngoài lừa đảo. Một số đối tượng người nước ngoài móc nối với các doanh

ng nghiệp Việt Nam có chức năng xuất nhập khẩu, nhất là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh để buôn lậu, gian lận thương mại.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Chống tham nhũng, buôn lậu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhưng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp ở nhiều nơi chưa tạo ra được sự chuyển biến đồng bộ trên mặt trận chống tham nhũng, buôn lậu, coi việc chống tham nhũng, buôn lậu là nhiệm vụ của ngành Công an. Cá biệt có nơi vì lợi ích cục bộ của địa phương, làm ngơ để buôn lậu vào nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

- Đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu và chạm trực tiếp đến con người do vậy tình trạng ngại va chạm khi phát hiện vụ việc có liên quan đến trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo cấp cao của các ngành Trung ương hoặc cán bộ trong cấp uỷ, chính quyền địa phương thì các cơ quan bảo vệ pháp luật địa phương ngại làm. Một số nơi cấp uỷ và chính quyền địa phương can thiệp quá sâu vào việc giải quyết từng vụ việc cụ thể.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước có chức năng kiểm tra, kiểm soát chống tham nhũng, buôn lậu chưa cao. Đồng nhưng không mạnh; tổ chức phối hợp chưa hợp lý. Chống tham nhũng giao cho cơ quan Thanh tra Nhà nước chủ trì nhưng chủ yếu là xử lý hành chính, rất ít vụ việc được chuyển giao cho cơ quan điều tra. Chống buôn lậu giao cho Hải quan, Quản lý thị trường chủ trì, trong khi đó lực lượng Hải quan các cửa khẩu rất mỏng, khó đáp ứng các nhiệm vụ chống buôn lậu và gian lận thương mại.

- Trình độ năng lực của các cơ quan bảo vệ pháp luật, trong đó có lực lượng Cảnh sát kinh tế còn nhiều hạn chế. Công tác phối kết hợp giữa lực lượng Cảnh sát kinh tế với cơ quan An ninh và các ngành Thanh tra, Quản lý thị trường, Hải quan, Thuế vụ, Viện kiểm sát, Tòa án chưa được nhịp nhàng. Nhiều vụ chưa thống nhất được quan điểm xử lý dẫn đến xử lý hành chính. Bên cạnh đó việc thực hiện Thông tư 73/TC-TCT của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ hoá đơn chứng từ đối với hàng hoá lưu thông trên thị trường còn nhiều điểm chưa rõ ràng, mỗi ngành, địa phương hiểu một cách khác nhau dẫn đến xử lý oan sai; buôn lậu, buôn bán hàng cấm, trốn lậu thuế vẫn có điều kiện phát triển.

- Công tác phân cấp, quản lý địa bàn của các lực lượng trong ngành Công an còn chưa thật hợp lý dẫn đến sót lọt tội phạm. Một số cán bộ chiến sĩ các cơ

quan bảo vệ pháp luật lợi dụng đi đòi nợ thuê, hình sự hoá các mối quan hệ kinh tế để trục lợi cá nhân.

- Công tác nghiệp vụ trình sát bảo vệ kinh tế còn nhiều hạn chế, công tác kiểm tra của lãnh đạo các cấp chưa thường xuyên.

- Kinh phí. trang bị phương tiện phục vụ cho các lực lượng phòng chống tội phạm kinh tế vừa thiếu, vừa lạc hậu, không đủ để phục vụ công tác nhất là việc quán xuyên tình hình, theo dõi đối tượng thậm chí bị tội phạm tấn công bị thương, bị hy sinh.

- Do ảnh hưởng của cơ chế thị trường, một số cán bộ chiến sĩ trong lực lượng Công an và các cơ quan bảo vệ pháp luật do không giữ vững được phẩm chất đạo đức của người cán bộ cách mạng đã bị tội phạm lôi kéo, mua chuộc, sa ngã, vi phạm pháp luật.

- Trong quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, một số cán bộ đảng viên thoái hoá, biến chất đã trực tiếp bao che, tiếp tay cho bọn tham nhũng buôn lậu. Nhiều nơi do tư tưởng vì lợi ích cục bộ của địa phương, đơn vị đoàn thể tổ chức... đã làm ngơ hoặc cố ý làm trái để tăng thu cho địa phương, đơn vị.

- Các ngành, các địa phương, các đơn vị chưa thấy hết thực trạng tình hình tham nhũng, buôn lậu, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ ngành, địa phương mình, chưa nhận thức đầy đủ tính chất hậu quả nghiêm trọng về kinh tế, chính trị của tội phạm kinh tế nói chung, của bọn buôn lậu và tham nhũng nói riêng, nên chưa có quyết tâm cao trong tổ chức đấu tranh phòng ngừa tội phạm tham nhũng, buôn lậu.

- Các đoàn thể quần chúng, các tổ chức xã hội chưa thực sự thể hiện vai trò tham gia tích cực trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, buôn lậu.

- Các cơ quan bảo vệ pháp luật quan điểm còn những vấn đề chưa thống nhất thậm chí còn cản trở nhau trong công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm dẫn đến hiệu quả đấu tranh phòng ngừa thấp, không đủ sức giáo dục, răn đe tội phạm hoặc để tội phạm lợi dụng hoạt động.

- Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ (gọi tắt là Cảnh sát kinh tế) - lực lượng chủ công đấu tranh phòng chống tội

phạm kinh tế tuy đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn yếu và thiếu, chưa đủ sức quán xuyên cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm kinh tế. Về tổ chức hiện nay lực lượng Cảnh sát kinh tế có ở 3 cấp, nhưng ở cấp huyện chưa thực sự là một cấp thuộc hệ thống tổ chức Cảnh sát kinh tế. Đó là tồn tại, yếu kém lớn cho lực lượng Cảnh sát kinh tế trong việc thi hành các chủ trương, chính sách, pháp luật, biện pháp chiến thuật nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm kinh tế. Mặt khác, tổ chức Cảnh sát kinh tế chưa thống nhất, thiếu tập trung toàn diện dẫn đến công tác kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo các mặt công tác của cấp trên đối với cấp dưới có khó khăn. Về lực lượng, đến nay lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế toàn quốc có trên 5.444 cán bộ chiến sỹ, chủ yếu là ở cấp tỉnh, thành phố. Trong khi đó, hàng năm xảy ra hàng chục nghìn vụ án kinh tế và hàng nghìn công việc liên quan khác. Mặt khác ngoài số cán bộ chiến sỹ Công an có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý chí tấn công tội phạm cao, luôn hăng hái, nhiệt tình công tác nhưng cũng có nhiều đồng chí trình độ thấp năng lực hạn chế vì vậy có thể nói lực lượng Cảnh sát kinh tế đang rất thiếu về số lượng, yếu về chất lượng dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác. Trong khi tình hình hiện nay các cấp, các ngành đã tiến một bước cao trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào phục vụ các mặt công tác và bọn phạm tội cũng thường xuyên sử dụng công nghệ mới vào mục đích phạm tội của chúng. Về tổ chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ còn nhiều thiếu sót, chưa đồng bộ thiếu ăn khớp nhịp nhàng. Công tác đấu tranh phòng ngừa theo tuyến, địa bàn, đối tượng còn nhiều lúng túng, kém hiệu quả. Công tác nắm tình hình còn yếu, chưa kịp thời và thiếu tích lũy thường xuyên, lâu dài dẫn đến khi so kết, tổng kết một số mặt công tác không sâu sắc, thậm chí thiếu chính xác. Sự hợp đồng chiến đấu với các lực lượng, các cấp, các ngành còn chông chéo, không đồng bộ, kém hiệu quả, nhất là trong công tác nắm tình hình, công tác phòng ngừa tội phạm.

## **II. NHỮNG DẤU HIỆU NHẬN BIẾT VỀ THAM NHŨNG TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC CỤ THỂ**

### **1. Một số thủ đoạn hoạt động của tội phạm tham nhũng trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài.**

#### ***1.1. Tham nhũng trong giai đoạn hình thành dự án.***

Giai đoạn hình thành dự án là giai đoạn nhà đầu tư nước ngoài độc lập hoặc cùng với đối tác phía Việt Nam tiến hành thu thập tài liệu, thông tin... liên quan

đến dự án mà họ dự định đầu tư. Các bộ ngành, các địa phương... có trách nhiệm hướng dẫn cung cấp các thông tin cần thiết và tạo thuận lợi để nhà đầu tư lựa chọn. Trên cơ sở đó nhà đầu tư lập hồ sơ dự án theo mẫu quy định của Bộ kế hoạch và đầu tư như: Hợp đồng liên doanh, điều lệ liên doanh, luận chứng kinh tế kỹ thuật.... giai đoạn này một số kẻ xấu người nước ngoài thậm chí tội phạm chuyên nghiệp nước ngoài (Việt kiều, người nước ngoài gốc Việt Nam) lợi dụng vào Việt Nam đóng vai như một nhà đầu tư thực thu để buôn lậu, để lừa đảo phía đối tác Việt Nam làm tưởng họ là một nhà đầu tư giàu có... nên đã đón tiếp, phục vụ ăn ở, đi lại, quà cáp, biếu xén... “làm lẫn lộn” có thể còn bị lừa đảo như vụ Công ty Kiều My Mysson (Singapore) do Việt Kiều Kiều My làm giám đốc đã bị phá sản. Năm 1995, Kiều My vào Việt Nam làm ăn, với tài thuyết phục cộng với sắc đẹp trời cho..., 16 doanh nghiệp Việt Nam đã ký hợp đồng làm ăn, dẫn đến bị lừa đảo tổng cộng 1,7 triệu USD hoặc vụ Tiêu Vũ Hoàng (Philippine).

### ***1. 2. Tham nhũng trong giai đoạn thẩm định dự án để cấp giấy phép đầu tư.***

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc UBND tỉnh, thành phố hoặc khu công nghiệp, khu chế xuất tiến hành thẩm định hồ sơ dự án xin phép đầu tư theo các nội dung chính sau đây:

- Tư cách pháp lý của nhà đầu tư nước ngoài và đối tác Việt Nam trong liên doanh, năng lực tài chính của các bên.
- Mức độ phù hợp của dự án đối với yêu cầu của Nhà nước Việt Nam tại địa điểm đầu tư.
- Hiệu quả kinh tế xã hội, trình độ kỹ thuật công nghệ của dự án.
- Tính hợp lý của việc sử dụng đất...

Nếu dự án thuộc nhóm A (vốn đầu tư từ 40 triệu USD trở lên...) trong vòng 40 ngày nhận được hồ sơ, Bộ Kế hoạch và đầu tư phải trình ý kiến lên Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ cho ý kiến, trong vòng 7 ngày Bộ Kế hoạch đầu tư phải cấp giấy phép đầu tư hoặc trả lời bằng văn bản không cấp giấy phép đầu tư.

- Nếu dự án thuộc nhóm C (vốn đầu tư từ 5 đến 10 triệu USD) trong vòng 30 ngày nhận được hồ sơ, UBND tỉnh, thành phố hoặc khu công nghiệp, khu chế xuất phải cấp giấy phép đầu tư.

Đây là biện pháp quản lý nhằm có được những dự án đầu tư nước ngoài với tính khả thi cao những nơi này, nơi khác đã bị một số viên chức trong bộ máy Nhà nước, trong các Công ty tư vấn đầu tư hoặc tư nhân môi giới đầu tư lợi dụng để những nhiều, để “chộp giật”, để kiếm chác... gây khó khăn phiền hà thậm chí ngán ngẫm cho nhà đầu tư chân chính, để lọt những yêu cầu, những điều kiện cần phải có của nhà đầu tư để đòi hỏi lộ, đòi % ăn chia, để được những chuyến đi nước ngoài, ăn chơi, nhận quà biếu... được nguy trang bởi những chuyến đi công tác. Đây là một trong những nguyên nhân làm cho số dự án đầu tư bị thu hồi giấy phép nhiều hay ít. Đến nay đã có 371 dự án bị thu hồi giấy phép.

### ***1.3. Tham nhũng trong giai đoạn triển khai thực hiện dự án, đưa dự án vào sản xuất kinh doanh.***

Sau khi có giấy phép đầu tư, nhà đầu tư tiến hành các công việc tiếp theo gồm: xin giấy phép sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, đấu thầu thiết kế, đấu thầu thi công, mua sắm thiết bị máy móc...

Lợi dụng sự kém hiểu biết và thiếu thông tin kinh tế của các đối tác Việt Nam, phía đối tác nước ngoài luôn luôn tìm cách khai tăng giá trị tài sản, máy móc, thiết bị... để tính vào vốn góp liên doanh (kể cả đưa máy móc thiết bị công nghệ cũ, lạc hậu vào Việt Nam). Đây là thủ đoạn phổ biến. Trong liên doanh phía Việt Nam thường góp vốn bằng nhà xưởng cũ, quyền sử dụng đất... Khi đàm phán phía nước ngoài sẵn sàng “dễ dãi” chấp nhận giá nhà xưởng, giá đất cao hơn nhiều so với giá mặt bằng trong nước cùng thời điểm tỏ ra như hào phóng hoặc không hay biết gì về tình hình Việt Nam. Đôi lại phía nước ngoài khai tăng giá trị tài sản máy móc, thiết bị... mà họ góp vốn. Với những dự án lớn trị giá khai tăng hàng nhiều triệu USD họ thu được lợi nhuận ngay từ khi bắt đầu đầu tư, gây thiệt hại lớn cho phía Việt Nam.

Như: Năm 1993 tập đoàn Pauchen (Hong Kông) liên doanh với Công ty sản xuất hàng tiêu dùng Bình Tiên (Biti's) để sản xuất giày thể thao xuất khẩu, phía Pauchen định giá tài sản máy móc tính vào vốn góp là 12.031.000,0 USD nhưng phía Biti's định giá chỉ chấp nhận 5.068.279,0 USD; năm 1995 liên doanh bia BGI Tiền Giang khai tăng thiết bị máy móc... trị giá thêm là 9,1 triệu USD; năm 1995 liên doanh AUSTINH (Hà Tĩnh) phía Công ty WSL (Úc) khai tăng

vật tư thiết bị tính vào vốn góp, phần khai tăng trị giá 1,5 triệu USD hoặc liên doanh ô-tô Hoà Bình cũng khai tăng giá trị thiết bị máy móc là 1,6 triệu USD...

Trốn thuế: đây cũng là hoạt động phổ biến của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, bao gồm trốn thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, thuế thu nhập, thuế tài nguyên... họ luôn luôn tìm cách khai thác mọi cơ hội để trốn thuế như: kinh doanh ngoài phạm vi giấy phép không khai báo, giấu doanh thu, tăng chi phí bằng các “tiểu xảo” hạch toán để giảm thuế thu nhập doanh nghiệp... Khi có dấu hiệu bị phát hiện thì thông đồng, hối lộ cán bộ thuế. Tài sản, máy móc, thiết bị, xe ô tô con... của phía đối tác nước ngoài nhập vào Việt Nam để góp vốn liên doanh hoặc tạo tài sản cố định thì được miễn thuế nhập khẩu. Lợi dụng điểm này họ có thể khai gian, khai tăng hoặc đưa thêm hàng hoá khác vào để kinh doanh trốn thuế, như năm 1993, Công ty liên doanh Hoa Việt - Hải Phòng hàng hoá họ đưa thêm là 11 tấn quần áo trị giá 90.000 USD hoặc năm 1995 Công ty liên doanh VEDAN (Đồng Nai) trốn thuế doanh thu và lợi tức 70 tỷ đồng; cũng năm 1995 Công ty Liên doanh ô tô Mê Kông nhập lậu 200 bộ linh kiện xe ô tô dạng SKD trốn thuế 17 tỷ đồng; tháng 7 năm 1997 liên doanh GMN J-V tại Hưng Yên nhập lậu 20.000 bộ linh kiện xe máy DREAM tại Việt Nam dạng IKD trốn thuế nhập khẩu 7 tỷ đồng (thời điểm xe máy DREAM tại VN đang sốt giá).

#### **Gian lận trong công tác hạch toán:**

Theo nguyên tắc hạch toán kinh tế, thì mọi hoạt động kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp đều phải được phản ánh chính xác, trung thực trên sổ sách kế toán nhưng phía đối tác nước ngoài luôn luôn tìm cách giấu diếm, khai tăng, khai gian... các loại chi phí từ khâu hình thành dự án, thẩm định dự án đến chi phí cho sản xuất kinh doanh, chi phí tiêu thụ sản phẩm, tiếp thị quảng cáo... nhằm có lợi cho phía nước ngoài tạo ra tình trạng lỗ giả, lãi thật để họ trốn thuế, lỗ đến mức độ nào đó họ “ép” phía đối tác Việt Nam bán toàn bộ phần vốn góp cho họ để họ xin lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.

\* Cần lưu ý rằng các hoạt động tham nhũng như nêu trên đều có sự tiếp tay, thông đồng hoặc chủ động bật đèn xanh của một số viên chức Việt Nam hoạt động trong các doanh nghiệp và trong một số cơ quan quản lý Nhà nước như Thuế, Hải quan...

## 2. Thủ đoạn tham nhũng tại địa bàn nông thôn.

Tội phạm kinh tế nhất là tham nhũng trong địa bàn nông thôn đã và đang diễn ra hết sức phức tạp và nghiêm trọng. Nạn tham nhũng của một số lãnh đạo xã, thôn... không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, mà còn gây phức tạp về an ninh, trật tự, gây bất bình trong nhân dân lao động, từ đó, có nhiều nơi trở thành “điểm nóng” về an ninh trật tự (điểm nóng về kinh tế và điểm nóng về chính trị). Tham nhũng ở địa bàn nông thôn diễn ra trên mọi lĩnh vực, mọi khâu, cụ thể như:

- + Tự đặt ra nhiều khoản thu trái với quy định của Nhà nước để lấy tiền của dân ra chia nhau trong ban lãnh đạo xã, thôn.

- + Lợi dụng việc xây dựng các công trình phúc lợi của xã, thôn hoặc mua sắm vật tư thiết bị, tài sản cho xã khai khống, khai tăng, lập chứng từ giả... để tham ô.

- + Ở những xã có các công trình lớn của Nhà nước như lấy đất xây dựng khu công nghiệp, khu chế xuất, nhà máy, đường giao thông, dân dân thì thông đồng với các chủ công trình khai khống, khai tăng để tham ô các khoản tiền đền bù hoặc ăn bớt khoản tiền đền bù của Nhà nước cho nông dân.

- + Lợi dụng tiền tài trợ của Nhà nước, của các tổ chức trong nước và nước ngoài, của bà con xa quê ủng hộ quê hương... gửi về khắc phục hậu quả thiên tai, chống đói, xây dựng các công trình tình nghĩa như đài tưởng niệm, nhà tình nghĩa... để bớt xén tham ô.

- + Tham ô, sử dụng sai mục đích các nguồn vốn của Nhà nước đầu tư vào nông thôn như chương trình xóa đói giảm nghèo, chương trình 327, chương trình nước sạch nông thôn...

- + Đối với các xã vùng ven đô thị, khu du lịch, nghỉ mát thì thường vi phạm luật đất đai như mua bán đất, cấp đất không đúng thẩm quyền, cấp đất trái phép, vượt thẩm quyền... để tham nhũng tư lợi.

- + Những xã có rừng thì tổ chức khai thác lâm sản trái phép, hoặc để dân khai thác trái phép rồi thu một khoản tiền lệ phí nào đó để chia nhau trong ban lãnh đạo xã. Một số xã tự lập ra các trạm kiểm soát để thu phí trái phép rồi lấy tiền chia nhau.

- + Ăn chặn, ăn bớt các khoản tiền chính sách xã hội của Nhà nước cấp cho thương binh, gia đình liệt sĩ, cán bộ hưu trí...

- + Nhận hối lộ trong việc tuyển nghĩa vụ quân sự, thông đồng với các đầu nậu tranh mua, ép giá trong việc thu mua lương thực, nông sản.
- + Tranh chấp mộng đất canh tác giữa vùng giáp ranh giữa hai xã.
- + Các xã ở vùng giáp biên giới thì lãnh đạo xã nhận hối lộ rồi bao che cho bọn buôn lậu dưới mọi hình thức...

### **3. Thủ đoạn hoạt động của tội phạm tham nhũng trong lĩnh vực đất đai:**

Ở nông thôn tình trạng tranh chấp đất đai, buôn bán chuyển nhượng đất canh tác dẫn đến tập trung ruộng đất cho một số người giàu có, người nông dân phải đi làm thuê dẫn đến trở lại chế độ bóc lột người. Việc tranh chấp đất nông nghiệp ở nông thôn có nơi diễn ra rất gay gắt, gây mất trật tự an ninh, thậm chí có nơi đổ máu. Việc tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất chủ yếu là từ đất nông nghiệp sang đất nhà ở ven thị xã, những khu qui hoạch du lịch để mua đất xây dựng nhà nghỉ để kinh doanh hoặc thuê người làm... Trên thực tế có nhiều dạng vi phạm pháp luật về đất đai song có thể qui vào các dạng chủ yếu sau:

#### **3.1. Đối với việc giao đất.**

Không tuân theo trình tự, thủ tục giao đất theo các qui định bắt buộc của pháp luật.

- Giao đất không đúng thẩm quyền.
- Giao đất vượt thẩm quyền.
- Giao đất không đúng đối tượng thực tế: Lập hồ sơ, luận chứng kinh tế kỹ thuật để giao đất làm nhà ở cho cán bộ công nhân viên chức nhưng danh sách cán bộ công nhân viên không để được đất sau đó chia nhau buôn bán kiếm lời...

#### **3.2. Đối với việc sử dụng đất:**

Mua bán chuyển nhượng đất trái phép: Đất chưa hoặc không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bán đất trên danh nghĩa thanh lý nhà cửa, nhà xưởng, xây nhà để bán giá trị của đất, v.v...

- Tự tiện chuyển giao sử dụng đất cho người thừa kế, không theo qui định của pháp luật.
- Tự tiện thế chấp đất để vay vốn giữa các tổ chức và cá nhân khi đất chưa có nguồn gốc hợp pháp.
- Chuyển mục đích sử dụng đất không có thẩm quyền phê duyệt: Đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp để xây dựng nhà ở, v.v...

### 3.3. Lấn chiếm đất đai:

- Tự ý xây nhà trái phép trên khoảng đất lưu không ở các công trình giao thông, các hành lang an toàn bảo vệ đê.
- Tự ý san lấp ao hồ để xây nhà.
- Mượn tạm đất để sử dụng trong thời gian nhất định sau đó chiếm luôn sử dụng, mượn đất để xây dựng cửa hàng Kiốt tạm sau đó xây nhà ở lâu dài chiếm luôn sử dụng. Chuyển dịch ranh giới ra ngoài phần đất được giao.

### 3.4. Vi phạm về quản lý sử dụng đất, tiền đền bù, tiền thuê, v.v...

- Không nộp tiền sử dụng đất.
- Sử dụng tiền sử dụng đất, tiền đền bù hoa màu, tiền thuê chuyển quyền sử dụng đất sai mục đích. Không nộp thuế trước bạ khi chuyển quyền sử dụng đất theo Nghị định 222/HĐBT ngày 5/12/1987.

## 4. Thủ đoạn và hình thức phạm tội tham nhũng trong thực hiện Chương trình 327:

- Sử dụng vốn đầu tư sai mục đích trước hết là ở một số kho bạc được giao cấp phát vốn đã để tồn quỹ với số lượng lớn rồi đem gửi Ngân hàng hoặc cho vay lấy lãi và sử dụng sai mục đích. Một số Ban quản lý Chương trình 327 thì lấy vốn của Chương trình 327 để tiếp khách hoặc trả lương cho số cán bộ làm việc.

- Các ban quản lý các dự án thì lợi dụng sự thiếu kiểm tra giám sát của cấp trên, khoán trắng cho cấp dưới tổ chức thực hiện, do vậy lợi dụng khâu này một số dự án khi quyết toán đã báo cáo không số liệu diện tích trồng, diện tích cây con nhằm mục đích tham ô. Thậm chí một số ban quản lý dự án còn lập dự án không, hoặc khai man số diện tích rừng, cây công nghiệp có từ trước khi chương trình 327 ra đời để nhận tiền vốn.

- Một số khác tự ý cho rút số lượng cây con, trồng trên 1 ha, khai khống số km vận chuyển giống cây con (trong qui định của Nhà nước thì ban quản lý dự án phải đưa cây con đến tận công trình, nhưng nhiều trường hợp thì bên nhận khoán trồng rừng phải tự vận chuyển), khai khống giá cả cây giống để tham ô.

- Đối với những hộ gia đình nhận khoán thì lợi dụng sự thiếu kiểm tra của chủ dự án thường trồng cây không đúng qui định (khoảng cách giữa các cây và các hàng với nhau) để bớt số lượng cây, một số hộ khác do cuộc sống khó khăn

nên khi được cấp vốn chăm sóc, bảo vệ, khoanh nuôi, v.v... đã chiếm đoạt luôn số vốn được cấp mà không chăm sóc bảo vệ.

- Một số Ban quản lý Chương trình 327 của tỉnh hoặc Ban quản lý các dự án mua sắm phương tiện hoặc xây dựng văn phòng làm việc, nhà ở cho nhân viên bằng tiền vốn của Chương trình 327. Một số khác lại lấy vốn của Chương trình 327 cho các doanh nghiệp và tư nhân vay lấy lãi chia nhau hoặc lập dự toán cao hơn chế độ cho phép nhưng khi triển khai lại thấp hơn để tham ô.

- Một số dự án trồng rừng sai mật độ và sai thiết kế, cấp vốn cho vùng ngoài dự án để tham ô. Một số dự án như xây cầu, làm đường, lâm trường học, làm hệ thống nước sinh hoạt được các chủ dự án khai khống số lượng lên nhiều lần so với thực tế để tham ô, chiếm đoạt tiền vốn Chương trình 327.

- Nhiều xã đã tự ý thu lệ phí của các gia đình nhận khoán Chương trình 327 từ 3 đến 5% số tiền khi được quyết toán với chủ dự án, gây nên nổi bất bình trong nhân dân.

- Thông đồng móc ngoặc, hối lộ, cố ý làm trái để tham ô trong việc cấp phát cho vay vốn, giám sát, tổ chức thực hiện các dự án của Chương trình: lập dự án khống, cấp vốn sai mục đích, quyết toán, nghiệm thu sai thực tế...

- Đã xuất hiện tình trạng một số đối tượng xấu ở các cơ quan Nhà nước bị kỷ luật giả danh là cán bộ của Bộ Tài chính đến kiểm tra các địa phương cần vay vốn cho Chương trình 327, sau đó thực hiện hành vi lừa đảo.

## **5. Tình hình và các hành vi tham nhũng xảy ra trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội khác:**

Khi đề cập tới tình hình tham nhũng ở nước ta, Báo cáo chính trị tại Đại hội X đã nhấn mạnh *“tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức diễn ra nghiêm trọng”*.

Cùng với tình hình tham nhũng trong các lĩnh vực kinh tế, trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội tham nhũng nổi lên ở các điểm sau. Luật phòng chống tham nhũng đã khái quát hoá các hành vi tham nhũng ở nước ta để quy định tại Điều 3

- Các hành vi tham nhũng:

1. *Tham ô tài sản*: chủ yếu xảy ra trong các ngành, các lĩnh vực có nhiều tài sản Nhà nước. Đây là một trong những loại hành vi tham nhũng phổ biến nhất hiện nay. Vụ án tham nhũng xảy ra tại PMU 18 Bộ Giao thông Vận tải là vụ án

diễn hình về tham ô tài sản hiện nay. Các đối tượng Nguyễn Việt Tiến nguyên Thứ trưởng Thường trực Bộ Giao thông Vận tải, Bùi Tiến Dũng nguyên Tổng Giám đốc PMU18, V.V... đã tham ô của nhà nước một số lượng tiền, tài sản rất lớn.

2. *Nhận hối lộ*: xảy ra rất phổ biến trong xã hội và được báo chí gọi là “văn hoá phong bì”. Hối lộ ngày nay được thể hiện dưới rất nhiều hình thức: quà tặng, tiền, tài sản hoặc các lợi ích vật chất khác. Luật phòng chống tham nhũng đã dành điều 40 để quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng của cán bộ, công chức, viên chức. Các hiện tượng chạy chức, chạy án, chạy trường điểm, chạy việc làm, chạy điểm, xin điểm, v.v... diễn ra phổ biến hiện nay về bản chất là các hành vi đưa và nhận hối lộ. Vụ án tham nhũng diễn hình xảy ra gần đây thuộc nhóm này là vụ tham nhũng trong xin và cấp quota tại Bộ Thương mại liên quan đến Mai Văn Dâu, nguyên Thứ trưởng Thường trực Bộ Thương mại.

3. *Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*: thường xảy ra trong các lĩnh vực hoạt động hành chính, thi hành án dân sự, quản lý kinh tế, kinh doanh, v.v... Vụ án tham nhũng xảy ra tại Tổng Công ty dầu khí Việt Nam là diễn hình của loại hình tham nhũng này.

4. *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi*: thường xảy ra trong tất cả các hoạt động xã hội từ y tế, giáo dục, quản lý nhà nước, đến thi hành pháp luật. Vụ án một số cán bộ Công an cơ sở bảo kê cho bọn tội phạm ma túy tại phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội là một ví dụ diễn hình về loại hình tham nhũng này.

5. *Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi*: thường xảy ra trong thi hành tổ tụng hành chính như xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Công an, thanh tra Chính phủ, Bộ đội Biên phòng, các cơ quan thanh tra chuyên ngành, thi hành các thủ tục tố tụng hình sự của các cơ quan Công an, Kiểm sát, Tòa án. Các vi phạm của một số cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát giao thông mà dư luận nói nhiều trong thời gian gần đây là diễn hình của loại tham nhũng này.

6. *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng với người khác để trục lợi*: thường xảy ra ở các cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, trong các hoạt động đề bạt, bãi nhiệm cán bộ, các cơ quan quản lý kinh tế, quản lý thị trường, thanh tra, thuế, kiểm lâm, y tế, giáo dục, các cơ quan pháp luật như Công an, Kiểm sát,

Toà án, v.v... Hiện tượng chạy chức, chạy án, chạy điểm, xin điểm, v.v... là các hành vi tham nhũng điển hình thuộc nhóm hành vi này.

7. *Giả mạo trong công tác vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các hoạt động hành chính công, quản lý kinh tế như thủ quỹ, kế toán, cấp các giấy phép về đất đai, nhà cửa, đầu tư, công chứng, các hoạt động hộ khẩu, an toàn giao thông, hộ chiếu, v.v...

8. *Đưa hối lộ, môi giới hối lộ được thực hiện bởi người có chức vụ, quyền hạn để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các khâu xin cấp phép xuất nhập khẩu, đầu tư nước ngoài, miễn giảm thuế, xử phạt hành chính trong các lĩnh vực giao thông, kiểm lâm, v.v...

9. *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các khâu quản lý kho hàng, quản lý tài chính, thủ quỹ, ngân hàng, quản lý kinh tế. Vụ án tham nhũng xảy ra ở PMU18 thuộc Bộ Giao thông vận tải là một ví dụ điển hình của loại hình tham nhũng này.

10. *Những nhieều vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các hoạt động cấp giấy phép nhà đất, xuất nhập khẩu, đăng ký hộ khẩu, quản lý thị trường, chống buôn lậu, chạy điểm và xin điểm trong giáo dục, đòi tiền hoa hồng trong chữa bệnh tại các bệnh viện, v.v...

11. *Không thực hiện nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các hoạt động tuần tra kiểm soát chống buôn lậu của các cơ quan Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Công an, Quản lý thị trường; trong tuần tra kiểm soát, xử phạt hành chính về trật tự an toàn giao thông của Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông; trong điều tra, truy tố, xét xử tội phạm của các cơ quan Công an, Kiểm sát, Toà án. Điển hình các vụ tham nhũng trong nhóm này là các vụ phạm tội của một số cán bộ hải quan Trạm Hải quan Mộc Bài (Tây Ninh); vụ phạm tội của một số cán bộ Công an, Bộ đội Biên phòng trong vụ án buôn lậu Hàng Dơi cửa khẩu Tân Thanh, Lạng Sơn.

12. *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi*: thường xảy ra trong các hoạt động thanh tra các vụ vi phạm pháp luật, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự. Điển hình trong nhóm các hành vi tham nhũng này là hai vụ án hình sự:

vụ Năm Cam và vụ án tham nhũng xảy ra trong Ngành dầu khí. Trong vụ án Năm Cam một số bị cáo như Bùi Quốc Huy, Dương Minh Ngọc. Nguyễn Mạnh Trung và Phạm Sỹ Chiến trong Ngành kiểm sát đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để bao che cho Trương Văn Cam và đồng bọn. Còn trong vụ án tham nhũng xảy ra trong ngành dầu khí, một số cán bộ lãnh đạo thuộc Thanh tra Chính phủ đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình làm sai lệch hồ sơ và kết quả thanh tra theo hướng có lợi cho các đối tượng vi phạm thuộc Tổng Công ty dầu khí Việt Nam.

*Các tình hình trên cho thấy tội phạm tham nhũng và những mặt trái của nền kinh thị trường nước ta có những mối liên hệ chặt chẽ.*

